TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05 – 6 - 2023
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Kh

Ông Trần Xuân T

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc M – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ cư trú: Xóm 9, xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt;

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn V, sinh năm 1979. Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Xóm 15 Tây Vạn, xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Hiện nay đang cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16/11/2022, bản tự khai ngày 19/4/2023, chị Phan Thị H trình bày: Chị H và anh Lê Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 26/11/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 8 năm 2016 anh V xuất cảnh đi nước ngoài làm ăn, thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc với nhau. Đến khoảng tháng 02 năm 2020 anh V sang Công hòa liên bang Đức thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn

tinh thần. Nay xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn anh Lê Văn V.

- Về con chung: Chị H và anh Lê Văn V có một con chung Lê Tiến Th sinh ngày 27/9/2015, hiện đang do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc. Nếu ly hôn, chị H yêu cầu nuôi cháu, chưa yêu cầu anh V cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Lê Văn V: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Lê Văn V thông qua ông Lê Văn Tự là bố của anh V. Anh V đã biết chị H yêu cầu ly hôn, nuôi con chung chưa thành niên, nhưng hiện anh Lê Văn V vắng mặt cũng không có ý kiến gì.

Nguyện Vọng của cháu Lê Tiến Th tiếp tục được ở với mẹ để ổn định học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Lê Văn Tự (bố của anh V) cung cấp, thì anh Lê Văn V hiện cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức. Mặc dù không có nơi cư trú cụ thể, nhưng anh V thường xuyên liên lạc bằng điện thoại và qua mạng xã hội với ông Tự, nên anh V đã biết được việc chị H yêu cầu ly hôn, nuôi con chung và không có ý kiến gì. Việc anh Lê Văn V vắng mặt được xác định, thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ và không khai báo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử; cho họ ly hôn nhau và giao con chung chưa thành niên cho chị Phan Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V; tài sản chung chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Văn V hiện đang ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Lê Văn Tự (bố của anh V) cung cấp thì, anh Lê Văn V hiện đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức và thường xuyên liên lạc điện thoại và qua mạng xã hội với ông Tự, nên anh V đã biết được chị H yêu cầu ly hôn, nuôi con chung, nhưng anh V không có ý kiến gì. Do đó, việc anh Lê Văn V vắng mặt, thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo. Đối với chị Phan Thị H đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Phan Thị H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn anh Lê Văn V và nuôi con chưa thành niên. Xét thấy, chị Phan Thị H và anh Lê Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 8 năm 2016 anh V xuất cảnh đi nước ngoài làm ăn, thời gian đầu vợ chồng thường xuyên liên lạc với nhau. Đến khoảng tháng 02 năm 2020 anh V sang Công hòa liên bang Đức thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Phan Thị H xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho ly hôn để giải phóng cho nhau.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Phan Thị H và anh Lê Văn V có một con chung Lê Tiến Th sinh ngày 27/9/2015, hiện đang do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh V đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng, hiện chị H chưa yêu cầu và anh V cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.3] Tài sản chung: Hiện tại chị Phan Thị H không yêu cầu và anh Lê Văn V cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[3] Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 và Điều 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Lê Văn V.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Lê Tiến Th sinh ngày 27/9/2015 cho chị Phan Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phan Thị H không yêu cầu và anh Lê Văn V chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Anh Lê Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0012744 ngày 29/3/2023.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Phan Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Lê Văn V đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ph